

Số: 149/2026/QĐST-HNGĐ

Đồng Nai, ngày 06 tháng 04 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 356/2026/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2026 giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà Lê Thị Thúy H, sinh năm 1983. Căn cước công dân số 030183025750.

Địa chỉ: Ấp V, xã T, tỉnh Đồng Nai.

- **Bị đơn:** Ông Mai Quốc L, sinh năm 1982. Căn cước công dân số 075082008793.

Địa chỉ: Ấp V, xã T, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 9, 11 và 12 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 57, 59, 81, 82, 83, 84, 110 và 131 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Thúy H và ông Mai Quốc L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Thúy H và ông Mai Quốc L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Mai Tường L1, sinh ngày 12/7/2012 cho Lê Thị Thúy H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời ông Mai Quốc L cấp dưỡng nuôi con chung với số tiền là 2.000.000 (Hai triệu) đồng/tháng, kể từ

ngày Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con khi cần thiết, các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Lê Thị Thúy H cho đến khi thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung, hàng tháng ông Mai Quốc L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí HNGĐ-ST: Bà Lê Thị Thúy H tự nguyện nộp 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí HGT và 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Toàn bộ số tiền án phí HNGĐ-ST bà H phải nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng được trừ vào số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0005649 ngày 16/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Bà H đã nộp xong án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 3 – Đồng Nai;
- THADS tỉnh Đồng Nai;
- UBND xã Trị An (*nơi ĐKKH*);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thế Mạnh